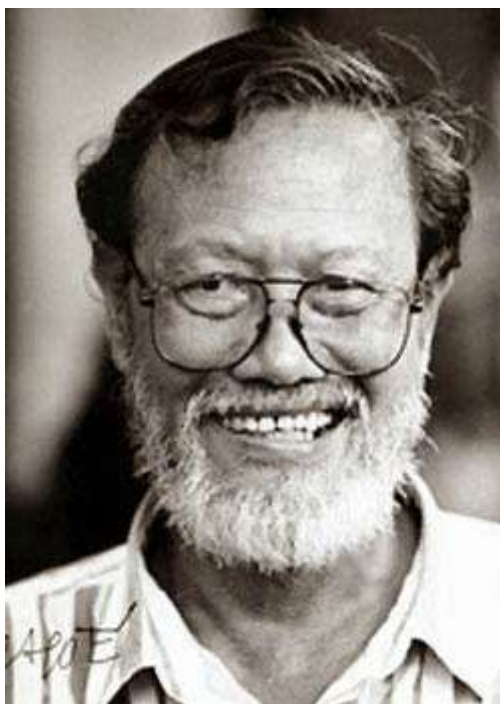


# CHÓE, NHÀ HÍ HOẠ BÚT SẮT SỎ MỘT VIỆT NAM

## Phần 1: Tiểu sử của họa sĩ Chóe (1944-2003)



Ảnh: Nguyễn Phong Quang

Tên thật: **Nguyễn Hải Chí**

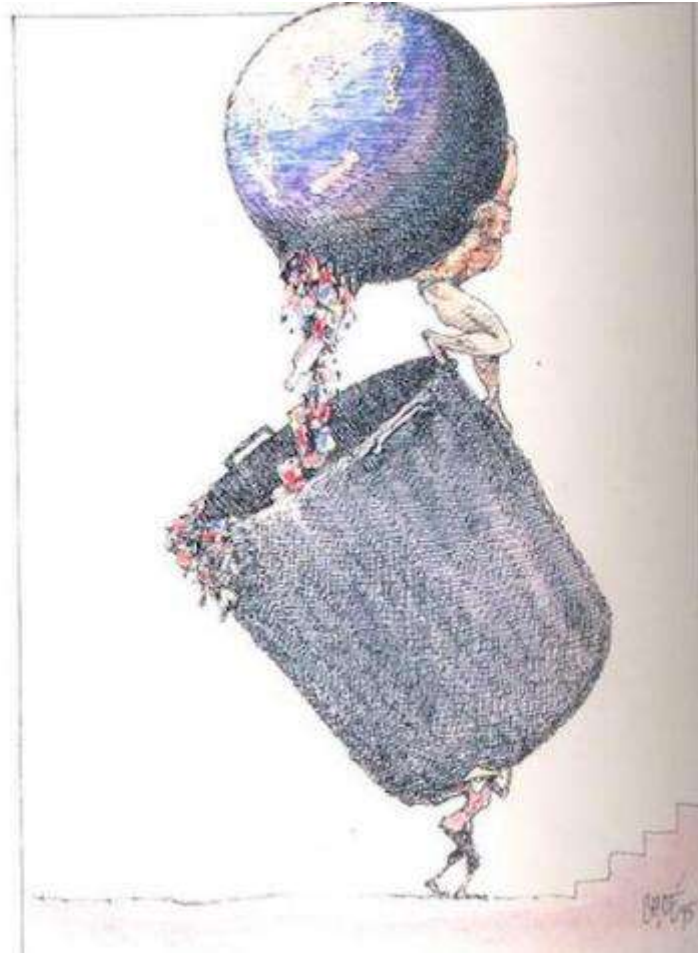
Sinh ngày **11-11-1944**

Nguyên quán tại **An Giang**.

Mất ngày 12-03-2003 tại Hoa Kỳ trong khi anh đang chữa bệnh hiểm nghèo. Di quan an táng tại đất Thánh Mẫu (Định Quán, Đồng Nai) ngày 24-03-2003.

Gia đình anh hiện thường trú tại 5 Quang Trung , P11, Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh.

Hoạt động hội họa và báo chí từ năm 1965.



*Có tranh đăng và được giới thiệu trên các báo: Lao Động, Tuổi Trẻ, Kiến Thức Ngày Nay, Sài Gòn Times Group, Văn Nghệ Tp Hồ Chí Minh, Sóng Nhạc, Phụ Nữ Tp Hồ Chí Minh, Thanh Niên, Tiền Phong, Quân Đội ND/TB, Công An ND, An Ninh TĐ, Thể Thao Tp HCM, Điện ảnh TP. HCM, Bà Rịa Vũng Tàu, Khoa Học Và Phát Triển, TN Thời Đại, Văn Hoá, Sài Gòn Giải Phóng/TB, Thế Giới Mới, Tài Hoa Trẻ, VDT, Đại Đoàn Kết, VN Investment Review, Time, New YorkTimes, Chicago Daily News, Kourrier International, Register, Asahi Shinbun, L' Hebdo, Sapio, The Simotuke-Shinbun, Jyoumou, Kitanihon, Cyuugoku, Mizasaki-Nitiniti, Niigata-Nippou, Ryuukyuu-Sinpou, Okinawa-Times, Hoa Nam Nhật Báo, Hãng Kyodo, Đài BBC, VOA...*

***Sách đã xuất bản:***

- ♦ 1973: The World Of Choé-Hoa Kỳ
- ♦ 1992: Choé Và Kỳ Lâm (Lai Rai Vẽ... Viêt..., NXB TP. Hồ Chí Minh)

***Triển lãm và những bộ sưu tập:***

- ♦ 1992: triển lãm Nhân Vật Của Choé 35 tranh sơn dầu 70×90 cm (Bộ sưu tập của ông Nguyễn Đăng Quang-Cty Lam Sơn)
- ♦ 1993: Những Tổng Thống Mỹ 41 tranh sơn dầu 110×140 cm (Bộ sưu tập của Nancy Phạm- Hoa Kỳ)

- 1995: triển lãm Hí Hoạ Châu Á tại Tokyo, gồm 10 nước châu Á và nước chủ nhà Nhật Bản- *mỗi nước một hoạ sĩ.*
- 1995: Những Nhân Vật Việt Nam 57 tranh sơn dầu 50×65 cm (Bộ sưu tập của Hàn Đức Minh –Tp Hồ Chí Minh)
- 1996: triển lãm Quảng Nam Đà Nẵng Qua Mắt Chóe 29 tranh màu nước 40×60 cm-*ký hoạ tại chỗ*
- Tiếp theo, hai cuộc triển lãm đặc biệt gồm hai bộ tranh:
  1. Những Phụ Nữ Đoạt Giải Nobel 27 tranh sơn dầu 70×85 cm
  2. Hoạ Thơ Hồ Xuân Hương 40 tranh sơn dầu 77×77 cm
  - 3.

## Phần 2: Chóe, nhà hí họa bút sắt số một Việt Nam

NGÔ NGUYỄN NGHIÊM *viết tại Thư trang Quang Hạnh*

Trên tờ báo Chicago Daily 1973, Larry Green viết về Chóe: **The Vietnam's Most Potent Pen**, khi nhà xuất bản Glade [Publications](#) và nhà báo Barry Hilton thu thập khoảng 200 tác phẩm hí họa của Chóe đăng rải rác tại Sài Gòn, in lại tại Mỹ dưới tựa **The World Of Choe** (*VietNam's Numberone Editorial Cartoonist*) và giới thiệu rộng rãi trên toàn thế giới.



Một trong những bức tranh trong cuốn sách này, tuy là hí họa nhưng lại mang nét buồn của đất nước chiến tranh khi thế giới bước vào mùa Giáng sinh vui vẻ trong năm 1972. Nếu quan sát kỹ hơn người xem sẽ thấy hai ngón chân cái của ông giao nhau vì ông vốn là người... Giao Chỉ.

Chiến tranh Việt Nam đã đến hồi bi thảm, đã khiến anh em văn nghệ sĩ có nhiều chính kiến, cất lực bày tỏ tư hướng của bản thân với hậu quả diệt vong của dân tộc. Chóe cũng vậy, là một nghệ sĩ đã mang trong hồn nhiều sự sáng hóa và tình cảm sâu rộng, nên trước tai họa cùng cực đang đổ dập xuống quê hương, thái

độ của một người làm văn nghệ được bộc phát bằng tài hoa sẵn có của mình. Giống như các bằng hữu văn nghệ ở khắp các tỉnh thành miền Nam, thơ văn hay âm nhạc... là vũ khí của *thất phu hữu trách* trước mọi hoàn cảnh bi thương của đất nước. Nguyễn Hải Chí (Chóe), từ làng quê bên góc nhỏ khu giáo phận Núi Sam (Đầu Bò), ven sườn Bạch Vân Học Lãnh Sơn Châu Đốc, bước vội lên Sài Gòn năm 1965. Chuyện hòa nhập vào cuộc sống trước một Sài thành hoa lệ, đã là một can đảm thật bi hùng của một chàng trai 21 tuổi. Tôi hiểu cái nhìn dụi vội của chàng trai làng khi đặt chân hòa đồng vào nếp sống mới, năm 1964 tôi cũng như Chóe bước vào một xã hội phồn hoa đang đầy rẫy xáo trộn và tiếng bom đạn thường xuyên âm vọng về thành phố. Vừa bước chân lên Sài Gòn, Chóe đã giành được một giải thưởng truyện ngắn, mà đến nay bản thảo của bài văn này có lẽ đã không còn lưu lại. Hôm chị Kim Loan (Chóe phu nhân) hỏi tôi có lưu trữ được không? Tôi thành thật tiếc rẻ những kỷ niệm đặc sắc như truyện ngắn này của Chóe bị thất lạc, nhưng bù lại bản thảo truyện ngắn Tu Hú mà Chóe giao tôi năm 1969, may mắn vẫn còn. Lúc này Chóe vẫn còn ký tên thật Nguyễn Hải Chí, kể cả những phụ bản hội họa mà Khai Phá được giới thiệu trên tạp chí trong giai đoạn 1970 – 1972. Tôi với Chóe là đồng hương cùng một lứa tuổi, nên sự quý trọng và gần gũi thân nhau như một chuyện tình cảm quê xa. Trên bước đường lập thân, tất cả anh em từ đồng nội cất cánh bay về phồn hoa đô thị, tìm một trang trải cho công danh sự nghiệp lâu dài, thì hầu hết đều ngưỡng mắt trông chờ những hội tụ vinh quang. Trước mặt, là những nối kết bằng hữu cùng quê nếu tình cờ bắt gặp ở xứ lạ quê người trên quãng đường bất chợt, là một hạnh phúc không thể nào diễn tả được. Tình cảm quê nhà bao giờ cũng sâu đậm, khiến những người đồng hương thường xuyên liên lạc, dù chỉ một lần ngồi tâm sự đôi câu, uống từng ngụm trà vọng quê. Chóe về Sài Gòn sau tôi một năm, nhưng hầu hết vì lẽ sống và sáng tác, anh dồn hết tâm trí vào những công việc hằng ngày vừa trả nợ áo cơm, vừa tạo dịp để viết lách. Thời gian này, Chóe trong bút danh Nguyễn Hải Chí, vẫn sáng tác thơ văn và vẽ phụ bản cho nhiều tờ báo đương thời, giống như các văn nghệ sĩ trẻ đồng song khác. Trên bước đường lập nghiệp, tài năng Chóe bộc lộ rõ rệt, có phần không thua kém bạn bè cùng lứa. Chuyện đoạt giải truyện ngắn trên một tờ báo ngày thời đó, quả là một món quà quý giá, giúp tay bút của anh đầy tự tin hơn khi bước vào lối đi không còn nghi ngờ chọn lựa gì. Từ năm 1967 – 1969, tôi và anh em gom hết thực lực để cho ra mắt tờ nguyệt san Trình Diện Tuổi Đất, là tiền thân của tạp chí xuất bản Khai Phá sau này, với những ước mong sẽ hội tụ được những tài hoa của những bạn hữu văn nghệ gốc vùng sông nước Cửu Long, đang sống tại quê nhà hay đang lưu lạc tứ xứ như những cánh chim trời phiêu bạt. Việc làm được bàn luận cẩn thận, với nhiều bàn tròn tham dự đồng ý kiến và bài vở góp mặt của anh em. Kể cả dự tính hết xuất bản hàng chục tập thơ văn, mà cốt yếu của sự thành hình do đóng góp của bằng hữu cho chính tác phẩm mình.



Qua năm 1968, mọi biến cố tang thương càng xảy ra trầm trọng hơn cho đất nước, nên bao nhiêu dự tính đang thực hiện, đành dừng lại chờ một ngày mới xán lạn hơn. Tuy nhiên, bạn bè đều hoạt động trên mọi tạp chí văn học nghệ thuật tại Sài Gòn, nên tên tuổi vẫn được nhắc nhở và ghi nhớ cùng nhau trong thời khắc bi hùng của dân tộc. Mỗi người một hướng với quan điểm sống của tự thân, nên văn nghệ cũng chia ra từng nhóm nhỏ với những tờ báo trải dài khắp nẻo đường đất nước. Từ Quảng Trị xuyên dài vào miền Đông, miền Tây Nam bộ, đầy rẫy các tạp chí mang đậm màu sắc của [con tim](#). Tôi bàn bạc với bạn bè nên xúc động làm mới hơn với tờ Khai Phá. Năm 1969 là một định mệnh an bày. Tôi gặp Nguyễn Hải Chí tình cờ tại tờ Diễn Đàn của nhà văn Viên Linh. Anh đến tham gia bài vở như những bạn hữu khác, nhưng đặc biệt với nét nhìn của nhà văn lão luyện Viên Linh, hầu như anh đã hóa thân một cách tuyệt diệu. Từ đó bút hiệu Chóe như một tinh quang đã chói ngời với thời gian... Khi Viên Linh bận bịu thu xếp công việc tòa soạn, Chóe và tôi cùng trò chuyện và đặt nặng vai trò như của những cuộc viếng thăm quê nhà hơn là câu chuyện văn nghệ. Nói thêm, tạp chí Khai Phá 1 đang nằm trên dạng bản thảo, đã đầy đủ bài vở đang chờ xin giấy phép để ấn hành, với chủ đề *Văn nghệ trong tình thế hiện tại*. Chóe trầm lặng ngồi đọc xong bản thảo, và nói với tôi rằng, tạp chí có vẻ nặng vì nhiều chữ nghĩa quá. Anh xoay qua đưa tôi một phụ bản còn ký tên Nguyễn Hải Chí và hẹn vài hôm nữa sẽ gửi thêm một số phụ bản và sáng tác văn mới. Khai Phá số 2 đăng trong trang truyện ngắn Tu Hú của Nguyễn Hải Chí, từ đó khám phá ra anh có một bút pháp thật tuyệt diệu. Chóe thật hiền dịu trong cung cách một người làm văn nghệ hết lòng vì nghệ thuật và bằng hữu. Bản chất trầm lắng, từ tôn trên ngôn từ khi phát biểu, và trái tất cả tấm lòng đầy chân thật với tha nhân. Tôi thật xúc động trước nhiệt tình của một người bạn quê xưa, mà cả hai chúng tôi cũng cùng đang trôi dạt tại một phương trời xa, với một ý hướng quang quả trong nghệ thuật. Khi tờ báo ra mắt tháng 4/1970, thêm nhiều đóng góp chân tình của anh em khắp nơi, như họa sĩ Lưu Huỳnh Truyền, nhiếp ảnh gia Châu Thành Thơ, họa sĩ Rừng (nhà văn Kinh Dương Vương), họa sĩ Nguyễn Bá Khanh... từ khắp nơi dành hẳn một cảm tình tuyệt diệu cho tờ báo với những ý kiến thật sâu sắc và sáng tác đa dạng trên mọi phương diện nghệ thuật.

Chóe sáng rực rỡ trên những hí họa đăng rải rác trên báo chí tại miền Nam, đặc biệt những bức hí họa xuất hiện trong thời chiến tranh, vẽ các nhân vật như:



Kissinger, Nixon, Nguyễn Văn Thiệu, Nguyễn Cao Kỳ, Trần Thiện Khiêm... đã là đề tài khiến anh gặp nhiều tai họa trong thời đó.



**Lê Đức Thọ và Kissinger**  
(Vẽ tháng 06/1973)

Đằng đẳng gần 10 năm [sau](#), một buổi chiều gần cuối năm 1985, có hai sự tương ngộ thật kỳ diệu khiến tôi có một ấn tượng sâu sắc về tình nghĩa bạn bè, sao mà thâm sâu và trân trọng quá. Khoảng 16 giờ chiều, tôi về tư gia sau một cuộc họp ngành y tế vừa xong, nghe tin báo có một bạn trung niên ghé thăm và từ giã đạp xe trên cầu chữ Y. Tôi vội vã vòng xe chạy đuổi theo, qua bên kia cầu, đường Nguyễn Biểu quận 5, thấp thoáng bóng nhà văn Kinh Dương Vương đạp xe nhẹ lướt đi vội vàng. Tôi chặn lại mừng rỡ và cùng Kinh Dương Vương bước vào một quán cà phê tâm sự. Chuyện bạn bè bao nhiêu ngày tháng nói làm sao tận lời được, nên sự khuyh khoái kéo dài hơn 2 giờ trôi qua, và hẹn gặp anh trên Trương Quốc Dung, Phú Nhuận. Bước vội vào nhà trong trời đêm chập choạng, Chóe ngồi chờ tôi ở một ghế salon có lẽ cũng hơn một tiếng đồng hồ, anh kiên trì gặp lại bạn xưa đã hơn 10 năm không liên lạc! Chuyện thăm hỏi trên trời dưới đất, chuyện quê nhà, chuyện sáng tác... đều được vun vẩy cho thỏa lòng tri ngộ. Bắt đầu ngày đó, có dịp tôi thường xuyên ghé chợ Hạnh Thông Tây, Gò Vấp thăm anh chị và gia đình. Phong thái Chóe đường hoàng trở lại ngôi vị như xưa, nét bút sắt vẫn hí ngạo tung hoành trên hầu hết các tờ báo của xã hội mới. Sự nhập cuộc và hóa thân của một nghệ sĩ đầy tự trọng và nhân cách đã thể hiện đường nét sáng hóa cho nghệ thuật muôn hình muôn vẻ. Trước những ngày tháng còn cùng cực của bao cấp, Chóe phát huy một hướng vẽ mới, ngoài các “*hàng chợ*” trên lụa hay sơn dầu nhưng không bao giờ có chữ ký của Chóe, như một đảm bảo hằng ngày cho cuộc sống gia đình. Anh nghiêm hãn về những hình tượng nghệ thuật và nắm chặt hơn trong chủ đề bài bản sáng tác. Từ năm 1992 – 2003, Chóe thực hiện nhiều cuộc triển lãm bề thế mà hầu như tranh hí họa của Chóe đều được giới thưởng ngoạn đưa vào bộ sưu tập của người yêu tranh như: 1992, triển lãm 35 tranh sơn dầu khổ 70 x 90cm, nằm trong bộ sưu tập của Công ty sơn mài Lam Sơn; năm 1993, khoảng 41 tranh sơn dầu khổ 110 x 140cm được bà Nancy Phạm ở Mỹ đưa vào bộ sưu tập riêng; năm 1995, có 57 tranh sơn dầu 50 x 65cm được ông Hàn Đức Minh

ở TP. Hồ Chí Minh sưu tập; và năm 1996, Chóe triển lãm 2 bộ tranh về *Họa Thơ Hồ Xuân Hương* (40 bức sơn dầu 77 x 77cm) và *Những Phụ Nữ Đạt Giải Nobel* (27 tranh sơn dầu 70 x 85cm) tại 218A Pasteur quận 3, giới thiệu trân trọng trình diện phục vụ giới thưởng ngoạn mà không bán tranh. Nhưng sau đó, toàn bộ *Những Phụ Nữ Đạt Giải Nobel* cũng nằm trong bộ sưu tập của Công Ty Sotraco của bà Phan Thị Thu Mai (Sau đó, công ty Sotraco cũng sưu tập bộ tranh họa thơ Hồ Xuân Hương).



Tác phẩm “Mặt nạ” – sơn dầu trên canvas. Những bức sơn dầu đầu tiên mà họa sĩ Chóe vẽ là những tác phẩm về gia đình, vợ con, tự tay ông làm bố, căng khung, vẽ không theo một thủ pháp, kỹ thuật hay nguyên tắc chuẩn mực nào, tất cả đều là sự tung hứng, phá cách.

Trên bước đường sáng hóa nghệ thuật, Chóe còn hoài bão thực hiện nhiều công trình lớn khác như: Bộ tranh mang tên *Từ Truyền Thuyết Đến Lịch Sử* với chân dung các nhân vật truyền thuyết như Lạc Long Quân – Âu Cơ – Phù Đổng Thiên Vương và trong lịch sử như Hai Bà Trưng – Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn – Nguyễn Trãi của Bình Ngô Đại Cáo...

Sau những lần thực hiện các cuộc triển lãm tại Nhật Bản, như 1995, triển lãm hí họa tại Tokyo với hiện diện của 10 nước Châu Á như Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc, Việt Nam, Thái Lan, Philippine, Malaysia, Indonesia, Singapor và Ấn Độ. Ông Kosei Ono là nhà phê bình nổi tiếng của Nhật Bản đã đánh giá *tranh của Chóe độc đáo, từ ý tưởng, đến nét vẽ và bố cục*. 10 bức tranh Chóe là 10 số phận của giới phụ nữ Việt Nam, mà theo Lưu Trọng Văn: *Xem tranh Chóe, tiếng cười và tiếng nấc bật cùng một lúc, nhưng tiếng cười thoát ra ngoài, còn tiếng nấc tọt vào trong*.

Trong giai đoạn cực kỳ sung mãn, chuyện sinh lão bệnh tử vẫn là một diễn biến của thành trụ hoại không, khó tránh khỏi trong một kiếp người trên cõi tạm này. Nhưng điều để lại cho nhân thế, bằng sự đóng góp cả sức lực, thần trí và sáng hóa của người nghệ sĩ, đã an nhiên tự tại cho người ra đi và tiếc thương vô tận của

người ở lại. Giai đoạn bệnh tình anh càng lúc càng nặng thêm, Chóe có mời tôi lên chia sẻ cùng anh chút kỷ niệm quê xa, khi anh vừa chu du vừa trị bệnh tại phương trời Tây, và quy cố hương. Chóe nhìn tôi, trầm lặng hướng dẫn tôi chiêm ngưỡng chân dung của Đức Giáo Hoàng, mà có dịp anh tương kiến tại Vatican. Chóe thốt lời tâm huyết, *gặp Đức Thánh Cha là điều mãn nguyện sau cùng của tôi*. Tôi như nghẹn lại trước một tâm linh rực rỡ của người bạn cùng tuổi, cùng bay khỏi quê nhà từ thời tuổi trẻ và cùng ngồi lắng đọng trong những giây phút tâm giao.

Con bệnh nghiệt ngã, đã dìu dắt Chóe về nước Chúa vào lúc 4 giờ sáng ngày 12/03/2003, lúc anh đang điều trị tại Bệnh Viện Virginia, Hoa Kỳ (nhằm 16 giờ Việt Nam, 12/03/2003). Linh cữu đưa về quê nhà Việt Nam, an táng tại đất Thánh Mẫu (Định Quán, Đồng Nai).

Vĩnh biệt Chóe, một tài hoa trăm năm có một, một cây bút sắt hí họa độc đáo của hội họa Việt Nam chân thành và đầy tình người...

### Phần 3: Chóe, vua hí họa thời thế

#### Viên Linh

*Vào tháng 03 năm 1973, Hòa đàm Ba Lê về cuộc chiến Việt Nam là đề tài lớn của báo chí trong nước, và có thể ở cả mấy thủ đô các nước liên hệ: Hoa Thịnh Đốn, Bắc Kinh,...*

Theo Việt Sử Khảo Luận của Hoàng Cơ Thụy, cuốn 6, trang 3628 thì: “Tháng 3, 1973,... [Bộ trưởng Ngoại giao Hoa Kỳ] Kissinger cho gửi nhiều giác thư đến Hà Nội, đe dọa rằng nếu những xâm nhập Miền Nam ò ạt còn tiếp diễn,... thì hậu quả sẽ rất nghiêm trọng.” Người Việt miền Nam đã thấy nó nghiêm trọng như thế nào, hôm nay từ các phần đất lưu dung chúng ta nhìn lại lịch sử 37 năm trước, nhiều chuyện nghiêm trọng thật ra chỉ là trò khôi hài. Và người đã thể hiện sự khôi hài ấy qua nét vẽ của mình là họa sĩ Chóe mà hôm nay chúng ta có dịp nói đến.



**Ngoại trưởng Kissinger**  
(Vẽ tháng 6/1973)



Cuộc hòa đàm Ba Lê, với một bên là Kissinger, bên kia là Lê Đức Thọ đại diện cho cộng sản Việt Nam, nhìn qua tranh của Chóe, chỉ là những sự thô bỉ. Một trong những bức hí họa diễn tả sự thô bỉ ấy được đăng lại nơi đây. Nhưng chúng ta sẽ không nói gì thêm về các diễn tiến của lịch sử trên trang báo này, tuần này chúng ta nói về người họa sĩ. Chóe mất tại Virginia hôm 13 tháng 3, năm 2003. Anh vốn ở Sài Gòn, song qua Mỹ chữa bệnh, và đã từ trần đột ngột. Từ ngày Chóe ra đi, báo chí Việt ngữ chưa có một ngòi bút hí họa thời thế chính trị nào thay thế được anh.



Qua nét bút của Chóe, ông Thọ có hai chiếc răng cửa thật dài để chống đỡ cho bản Hiệp định (Agreement). Anh du kích thuộc Mặt trận Giải phóng miền Nam nhỏ bé đang lăm lăm khẩu súng nấp mình dưới bản Hiệp Định...

Năm 2010, nhà phê bình Ngô Nguyên Nghiễm đã xuất bản một cuốn sách nhan đề “Tác giả – Tác phẩm, người đồng hành quanh tôi,” trong đó viết về người họa sĩ quá cố như sau: “Tên thật Nguyễn Hải Chí, sinh ngày 11 tháng 11, 1944, nguyên quán tại An Giang, mất ngày 12 tháng 3, 2003 tại Hoa Kỳ trong khi anh đang chữa bệnh hiểm nghèo. Di quan an táng tại đất Thánh Mẫu (Định Quán, Đồng Nai) ngày 24 tháng 3, 2003. Hoạt động hội họa và báo chí từ năm 1965. Có tranh đăng và được giới thiệu trên các báo: Khởi Hành, Diễn Đàn, Tiền Tuyến, Độc Lập, Time, New York Times, Chicago Daily News, Courier International, Register, Asahi Shinbun, The Simotuke-Shinbun, Okinawa-Times, Hoa Nam Nhật Báo, Hãng Kyodo,...” Theo cuốn sách, năm 1993 Chóe vẽ xong 41 tranh sơn dầu khổ 10×140 cm về các tổng thống Hoa Kỳ. Năm 1995 anh tham dự Triển lãm Hí Họa Châu Á tại Tokyo, “gồm 10 nước Châu Á và nước chủ nhà Nhật Bản – mỗi nước một họa sĩ [được mời].”

Một thời gian sau khi Chóe ở Nhật về, Lưu Trọng Văn – con trai Lưu Trọng Lư, đã phỏng vấn “Vua hí họa Việt Nam,” mà bài phỏng vấn đăng trên tờ Văn Hóa-Lao Động, có những đoạn như sau: “Cứ bình tâm mà coi, ở xứ ta từ xưa tới giờ,

còn ai vẽ hí họa hơn Chóe? Chóe vẽ hí họa từ năm 1969 lúc hơn hai mươi tuổi. Đem bức tranh đầu tiên tới tòa báo Diễn Đàn, nhà văn Viên Linh, chủ bút, bảo: “Cậu tên ‘Chí,’ lấy bút hiệu ‘Chóe’ cho vui.” (số báo 31, ngày 3.8.1995)...

Nhà phê bình Ngô Nguyên Nghiễm viết chi tiết hơn: “Tôi với Chóe là đồng hương cùng một lứa tuổi, nên sự quý trọng và gần gũi thân nhau như một chuyện tình cảm quê xa. Chóe về Sài Gòn sau tôi một năm, nhưng hầu hết vì lẽ sống và sáng tác, anh dồn hết tâm trí vào những công việc hằng ngày vừa trả nợ áo cơm, vừa tạo dịp để viết lách. Thời gian này, Chóe trong bút danh Nguyễn Hải Chí, vẫn sáng tác thơ văn và vẽ phụ bản cho nhiều tờ báo đương thời, [...] năm 1969 là một định mệnh an bài, tôi gặp Nguyễn Hải Chí tình cờ tại tờ Diễn Đàn của nhà văn Viên Linh. Anh đến tham gia bài vở như những bạn hữu khác, nhưng đặc biệt với nét nhìn của nhà văn Viên Linh, hầu như anh đã hóa thân một cách tuyệt diệu.”

Câu văn này Ngô Nguyên Nghiễm muốn nói đến việc người viết bài này đưa Nguyễn Hải Chí từ văn thơ vào làng hí họa ra sao. Vốn là Chí chưa từng vẽ hí họa. Đầu thập niên '70, tuần báo Diễn Đàn của Liên Minh Á Châu Chống Cộng (chủ tịch là Bác sĩ Thủ tướng Phan Huy Quát), cho liên lạc và mời người viết bài này, lúc ấy đang là Thư ký Tòa soạn Nhật báo Tiền Tuyến, và Tuần báo Khởi Hành, qua kiêm nhiệm làm Chủ bút Diễn Đàn, với hy vọng cứu tờ báo này, vì “đã lỗ gần một triệu.” Cụ Thuần trong Ban Trị Sự chỉ nhấn nhủ: Ông Viên Linh làm sao thì làm, nhưng cần giữ lại họa sĩ Tuýt (tức Ngọc Dũng), vì tranh hí họa của Tuýt rất được ưa chuộng. Họa sĩ chính của Khởi Hành lúc ấy là Nguyễn Hải Chí, tôi bàn với Chí thử vẽ hí họa xem sao. Chí nói chưa biết vẽ hí họa làm sao. Lúc ấy làm nhiều báo, nơi nào tôi cũng đề nghị, và đạt được yêu cầu, là phải cung cấp cho Bộ Biên Tập một số báo ngoại quốc Time hay New Week, L'Express, Elle hay Nouvel Observateur, Ciné Monde hay Ciné Revue, Nouvelle Litteraire hay Le Figaro... Tôi đưa một xấp báo Tây cho Chí, nói: “Cậu cầm về nghiên cứu mấy thằng Tây nó vẽ... Tôi có học làm báo từ trường nào đâu. Tôi học trình bày báo từ lúc làm tờ Điện Ảnh cho ông Nguyễn Ngọc Nhạ, (1960) mỗi tuần trên bàn có cả xấp báo ngoại quốc, tôi học từ đó. Để ý mà xem: họ vẽ hí họa từng nét tỉ mỉ như ta dùng dao khắc vào gỗ, chứ có nguệch ngoạc như con nít vẽ đâu? Mình làm báo tuần, mỗi tuần chỉ vẽ một bức, to cả trang, vẽ cho kỹ. Tôi trả các anh Bình Nguyên Lộc, Tam Ích, Mai Thảo, Võ Phiến, Thanh Tâm Tuyền mỗi bài báo tuần bao nhiêu, tôi trả cậu bằng từng ấy.” (1000 đồng 1 tr. Diễn Đàn).



**Viên Linh qua nét hí họa của Chóe, 1970.**  
(Hình: Khởi Hành, Sài Gòn)

Đầu thập niên '70 làng báo Sài Gòn chưa có ai tên là Chóe như có vài vị viết tường tượng là Chóe nổi tiếng trên báo của họ. Chỉ hai ngày sau Chí cầm đến tòa báo trên đường Nguyễn An Ninh (bên hông Chợ Bến Thành), ở lầu hai, một bức hí họa. Tôi cười ngất. Chóe vẽ đúng những điều tôi hy vọng: vẽ như dùng dao khắc vào gỗ. Tôi ngắm đi ngắm lại bức hí họa đầu đời của Nguyễn Hải Chí:

“Cậu chưa ký tên.”

“Tôi không biết ký tên gì.”

“Mấy thằng Tây vẽ hí họa chỉ ký tên có một chữ. Như thằng Tim. Tên cậu là Chí. Ký là Chóe đi.”

Nguyễn Hải Chí ngồi xuống, viết chữ Chóe ở góc dưới tấm tranh. Từ đó làng báo Việt ngữ có một nhà vẽ hí họa xuất hiện. Năm 1973 một cuốn sách Anh ngữ in toàn tranh Chóe, do Glade Publications xuất bản ở North Carolina, Hoa Kỳ, ngoài bìa đề: The World of Chóe, Vietnam's Numberone Editorial Cartoonist. (Thế giới của Chóe, nhà hí họa thời chính số 1 Việt Nam). Tác giả cuốn sách không in tên ngoài bìa nhất, mà ở bìa 4: Barry Hilton. Chóe vẽ biếm họa từ Diễn Đàn, và ngay đó trên Khởi Hành, song Nguyễn Hải Chí xuất thân từ Khởi Hành, 1969. Từ đó bút hiệu Chóe như một tinh quang đã chói ngời với thời gian...



## Phần 4:

### Người làm vườn độc thoại – cuộc đời của Chóe

*Uyên Thao*

Cuối tháng 02-2003, từ California, tôi được tin Chóe bất ngờ bị nghẹt thở phải đưa đi bệnh viện. Linh tính như báo trước sẽ có chuyện không lành. Tôi không giấu nổi mối lo này trong buổi tối ngồi với Đỗ Ngọc Yến và Trần Phong Vũ. Yến bảo tôi lo xa quá và quá quyết Chóe sẽ qua khỏi. Yến nêu bằng cứ là bản thân Yến đã gặp nhiều lúc hiểm nghèo nhưng lúc này Yến vẫn có thể ngồi vờ tôi. Yến nhắc tôi khi trở về Virginia cố giúp Chóe tự tin hơn để tạo sức tự đề kháng. Nhưng khi trở

về, tôi chỉ có thể tìm lên lầu 10 bệnh viện Fairfax, nhìn Chóe nằm mê man trên giường bệnh với bình dưỡng khí chụp trên miệng và đủ thứ dây nhợ trên người. Mỗi ngày tôi thu xếp để có mặt tại bệnh viện, ngồi kê bên Chóe, lên tiếng với hy vọng sẽ có lúc Chóe nghe được lời nói của tôi. Hơn một lần vợ Chóe nhắc tôi nhìn tay Chóe khê nhúc nhích và các cơ bắp trên má Chóe hơi co giật. Rồi những giọt nước mắt lăn dài trên má Chóe trong khi anh vẫn nằm bất động.

Vào tuần lễ cuối tháng 2, tình trạng sức khỏe của Chóe không bình thường khiến anh đã tới bác sĩ hai lần rồi tới bệnh viện. Ngày 04 tháng 03, Chóe đột ngột bị bất tỉnh phải đưa đi cấp cứu. Vợ Chóe được các bác sĩ cho biết Chóe bị đứt mạch máu não, không còn phương cứu vãn nữa.

Chúng tôi chỉ còn cách duy nhất là ngày ngày ngồi bên Chóe chờ phút giây anh trút hơi cuối cùng. Phút giây đó là 3 giờ 50 phút – giờ ET – sáng 12 tháng 3 năm 2003, gần tròn 3 tháng sau khi Chóe đặt chân lên đất Mỹ.

Tôi không còn nhớ lần đầu gặp Chóe như thế nào và do ai giới thiệu, ngoài các chi tiết là anh đến tòa soạn tuần báo Đồi vào lúc tôi vừa từ giả bộ quân phục rời quân trường trở về với những công việc đang dở dang khoảng mùa hè năm 1971 giữa thành phố Sài Gòn chưa hết xôn xao về dư âm cuộc hành quân Lam Sơn 719 vào Hạ Lào. Dường như Chóe nói là Lê Tất Điều bảo anh đến tìm tôi rồi Chóe tự giới thiệu có thể vẽ hí họa và đã thử công việc này trong năm 1970 bằng cách thỉnh thoảng vẽ cho một tờ báo. Tờ báo mà Chóe cộng tác gần như không có độc giả nên chúng tôi chưa thấy bức họa nào của Chóe, chưa ai biết cái tên Chóe. Do đó, tôi và bạn bè chưa rõ Chóe sẽ đóng góp được gì. Tuần báo Đồi không có trang hí họa, nhưng lúc này tôi đang chuẩn bị cho nhật báo Sóng Thần ra mắt nên chợt nghĩ dành việc vẽ hí họa cho Chóe, nếu anh làm được.

Trong dự tính của mọi người và của riêng tôi, phần việc này đã được kể là phần việc của Tuýt tức Ngọc Dũng, không chỉ vì tương quan bạn bè sẵn có mà vì cho tới lúc đó không một họa sĩ hí họa nào của làng báo Việt Nam vượt nổi Tuýt. Tuy nhiên tôi chưa gặp Tuýt để hỏi xem anh có thể cộng tác thêm với một tờ báo hàng ngày khác không, vì anh đang là nhân viên thường trực của nhật báo Chính Luận. Sự xuất hiện của Chóe khiến tôi thấy tránh được chuyện gây phiền hà cho tờ báo bạn đồng thời còn có triển vọng giới thiệu một gương mặt mới. Dù vậy, do chưa biết khả năng của Chóe ra sao nên tôi chỉ nhắc anh mang lại cho tôi coi vài bức vẽ vào mấy ngày sau.

Chóe trở lại gặp tôi đúng buổi chiều tuần báo Đồi tổ chức hội thảo giữa nhóm Hà Thúc Nhơn cùng các đại diện Tổng Hội Sinh Viên Sài Gòn về tác hại của tệ nạn tham nhũng đối với vận mạng đất nước. Trước giờ khai diễn hội thảo, lực lượng an ninh gồm cảnh sát đặc biệt và cảnh sát dã chiến lập chốt chặn hai đầu đường Công Quỳnh ngăn cản người đến tham dự, đồng thời trưng ty cảnh sát quận Nhì cùng một số nhân viên kéo lên tòa soạn tuần báo Đồi buộc hủy bỏ cuộc hội thảo.

Giữa không khí rối tung đó, tôi thấy Chóe xuất hiện. Rất nhanh, tôi nghĩ đến cơ hội tìm hiểu khả năng của anh. Tôi từ chối đòi hỏi của người sĩ quan cảnh sát,

quay sang nhắc Chóe theo dõi ghi lại quang cảnh buổi hội thảo sẽ khai diễn dù chỉ với không tới mười người đang có mặt. Diễn biến sau đó thực ra chỉ là cuộc cãi vã giữa các viên chức Cảnh Sát với tôi nhưng cũng kéo dài gần hai tiếng đồng hồ cho Chóe vẽ.

Sau khi người tới dự hội thảo và nhân viên Cảnh Sát rời tòa soạn, Chóe đưa cho tôi xấp giấy phác họa các cảnh ghi nhận. Tôi không tìm được điều gì đặc biệt qua các bức vẽ phác, nhưng bị thuyết phục ngay bởi nét vẽ của anh. Tôi không thể diễn tả nét vẽ của Chóe nhưng cảm thấy Chóe khác hẳn mọi họa sĩ hí họa lúc đó với nét vẽ rất mới so với nhiều người, ngay cả với Tuýt. Rồi Chóe đưa tiếp cho tôi mấy bức vẽ về các nhân vật mà anh đã vẽ theo yêu cầu của tôi mấy ngày trước. Chỉ vừa nhìn thấy bức vẽ thủ tướng Trần Văn Hương, tôi đã nghĩ Chóe dứt khoát là họa sĩ hí họa của nhật báo Sóng Thần sẽ ra mắt vào mấy tháng sau đó.

Quyết định của tôi không được bạn bè trong nhóm chủ trương chia sẻ vì hết thấy đều cho rằng Chóe đang ở bước đầu học nghề trong khi theo dự trù, tòa soạn Sóng Thần có mặt không ít họa sĩ đã thành danh như Vị Ý, Huy Tường, Đăng Giao hoặc nếu cần có Tuýt tức Ngọc Dũng, Hים tức Đình Hiến cũng không phải chuyện khó khăn. Anh Chu Tử là người đồng ý ghi tên chung trong ban chủ biên nhật báo Sóng Thần với điều kiện chỉ viết mỗi ngày một bài phiếm chứ không tham gia bất kỳ công việc nào của tờ báo, nhất là việc chọn nhân sự cộng tác, cũng nhắc tôi nên nghĩ lại, vì theo anh, “Chóe còn non quá”.

Quả tình Chóe không chỉ non về tuổi nghề mà non cả về tuổi đời nữa. Năm đó Chóe hai mươi bảy tuổi và bề ngoài hiền lành cùng cách nói năng từ tốn chậm rãi không giành được tin tưởng sẽ đáp ứng nổi yêu cầu của tờ báo. Bộ quân phục với chiếc lon Hạ Sĩ cộng thêm ánh mắt, nụ cười luôn có vẻ dụt dè còn khiến nảy sinh ý nghĩ chưa chắc Chóe thích hợp với công việc của một cây cọ châm biếm vẫn được hình dung qua tính giễu cợt với cái nhìn tinh quái hoặc lời lẽ hóm hỉnh. Chóe hoàn toàn trái ngược với hình dung quen thuộc đó của mọi người, lúc nào cũng như chiếc bóng lạng lẽ hiện ra rồi lạng lẽ biến mất.

Nhật báo Sóng Thần ra mắt ngày 26-09-1971.

Chỉ một tuần sau, không còn ai đặt vấn đề về việc chọn Chóe làm họa sĩ hí họa nữa. Không phải mọi người ngại đối đầu với sự dứt khoát của tôi mà vì Chóe đã tự chứng tỏ hoàn toàn thích hợp với công việc được giao. Những bức họa của Chóe không chỉ lôi cuốn bằng nét vẽ mới lạ mà bằng chính nội dung phản ánh một cảm quan chính trị sắc bén khởi từ cái nhìn tinh tế trước các vấn đề thời sự vượt xa hẳn trình độ hiểu biết của Chóe. Chóe còn có lối làm việc đem lại thoải mái cho tòa soạn là không cần chờ hội ý để tìm đề tài. Mỗi ngày, anh đều đặn xuất hiện vào buổi trưa hoặc buổi chiều mang theo không chỉ một bức họa mà có khi ba, bốn bức cho tòa soạn chọn lựa. Đang là nỗi e ngại có thể làm hư việc của tờ báo, Chóe vụt trở thành sự ngạc nhiên thích thú đối với mọi người.





Chóe không giấu chuyện anh mới học tới lớp Nhì bậc tiểu học và chỉ được học vẽ tại một phòng vẽ quảng cáo ở Mỹ Tho, sau khi bị cán bộ cộng sản hoạt động bí mật lừa lên núi ép buộc trở thành du kích cùng một số thanh thiếu niên khác ở vùng quê anh tại Long Xuyên năm 1960. Thuở đó Chóe chưa tới tuổi mười tám, chẳng biết gì về chính trị. Anh không thích chui lủi trốn tránh, nhất là khó chịu vì bị cưỡng bức phải sống như thế, nên sau vài tháng đã tìm cách lén trở về nhà. Sự việc này khiến anh lâm cảnh bị đe dọa, phải rời Long Xuyên lên Mỹ Tho lánh nạn. Tại đây, anh xin được việc làm tại một phòng vẽ quảng cáo và bắt đầu học vẽ là thứ anh say mê từ nhỏ.

Năm 1964, Chóe thi hành quân dịch trở thành lính thi khả năng vẽ giúp anh được chuyển về phục vụ tại Bộ Tổng Tham Mưu vào năm 1965 với nhiệm vụ vẽ bản đồ. Công việc và môi trường mới giúp Chóe có điều kiện gần gũi sinh hoạt văn nghệ báo chí Sài Gòn.

Việc viết và vẽ đến với Chóe như một trò chơi bắt đầu từ năm 1965 và những năm sau đó vẫn tiếp tục là trò chơi kể cả khi theo thời gian đưa anh tới tương quan mật thiết hơn với sinh hoạt văn nghệ báo chí do đã có một số thơ, truyện được chọn đăng và một truyện ngắn đoạt giải thưởng của một tờ báo.

Cuối năm 1969, tuần báo Diễn Đàn lâm cảnh bối rối vì bộ biên tập quyết định ngưng cộng tác do bất đồng quan điểm với chủ nhiệm Trần Như Thuận vốn là công chức xa lạ với hoạt động báo chí khiến trang hí họa do họa sĩ Tuýt phụ trách bị bỏ trống. Chóe tình cờ tương quan với người mới đến nhận làm tờ báo nên được đề nghị vẽ thử. Bút danh Chóe bắt đầu xuất hiện nhưng chìm khuất ngay vì tờ báo chỉ phát hành thêm ít số rồi đình bản do không thu hút nổi độc giả. Tuy nhiên, hí họa đã lôi cuốn Chóe khiến anh tìm đến với nhất báo Báo Đen. Ảnh hưởng hạn chế của tờ báo và sự xuất hiện chập chờn với tính cách tài tử khiến cái tên Chóe vẫn không được ai lưu ý.

Rồi Chóe được một người quen nhắc nên tìm đến tuần báo Đồi. Tuần báo Đồi không có việc gì dành cho anh nên Chóe phải chờ tới khi nhật báo Sóng Thần ra mắt.

Chỉ hơn 100 ngày sau khi xuất hiện trên nhật báo Sóng Thần, một số hí họa của Chóe đã được những tờ báo ngoại quốc nổi tiếng trích lại giới thiệu với độc giả ở Đức, Pháp và Mỹ. Chóe vẫn như chiếc bóng, kể cả lúc cùng vài anh em trong toà soạn mở tờ New York Times ngắm trang báo giới thiệu Chóe với bức vẽ Tổng Thống Nixon trong triều phục đại quan Trung Hoa quỳ gối để diễn tả chuyến viếng thăm Hoa Lục của người lãnh đạo Nhà Trắng. Trong cơn sôi động chiến trường mùa hè 1972, nhật báo Sóng Thần vượt lên với mức phát hành kỷ lục trung bình 120 ngàn số mỗi ngày, Chóe trở thành họa sĩ hí họa thêm muốn đổi với nhiều tờ báo.

Nhưng thay đổi duy nhất của Chóe chỉ là chiếc lon Hạ Sĩ trên cánh tay biến thành chiếc lon Trung Sĩ. Vẫn với nụ cười hiền hòa đượm vẻ e dè, anh hỏi ý tôi về việc có thể làm thêm cho các báo khác được không. Tôi không thay có gì trở ngại, nhưng nhắc anh không ký tên Chóe ở nơi nào khác. Do đó trên các báo Hòa Bình, Đại Dân Tộc đã xuất hiện hai họa sĩ hí họa Kít, Cap.

Nói về cách vẽ, Chóe cho biết anh thường hình dung các nhân vật qua đặc trưng của một số loài vật chẳng hạn anh thấy nhân vật Nguyễn Cao Kỳ có cặp mắt lộ cùng vóc dáng gợi nhắc con gà chọi, còn nhân vật Nguyễn Văn Thiệu có cái cằm nhẵn khiến anh nghĩ tới chiếc hàm êch... và anh vẽ theo lối hình dung đó. Nhưng hí họa của Chóe không chỉ cuốn hút bởi nét vẽ sắc sảo sống động mà chủ yếu bởi ý nghĩa hàm ẩn nơi hình tượng. Ý nghĩa này tùy thuộc cảm nhận của người coi nhưng rất ít khi cách biệt với hướng diễn tả của anh, dù Chóe chuyên vẽ tranh không lời.

Trước bức họa con bò mang tên Đông Dương đứng xoạc chân cho hai nhân vật Mao Trạch Đông và Nixon bú sữa, không ai có thể nghĩ khác về cuộc chiến Việt Nam trong vòng khai thác của các thế lực quốc tế. Cũng không ai nghĩ khác về thực chất Mặt Trận Dân Tộc Giải Phóng Miền Nam qua hình tượng nhân vật Nguyễn Thị Bình ngồi chàng hảng mở một ngõ vào cho hai lãnh tụ Nga Sô – Trung Cộng vác hỏa tiễn lom khom đi tới. Vào lúc dư luận thế giới mừng đón hòa bình trở lại với Việt Nam, viện hàn lâm Thụy Điển quyết định tặng giải Nobel Hòa Bình cho Lê Đức Thọ và Kissinger, Chóe diễn tả nên hòa bình Việt Nam qua hình ảnh con bò câu non chưa ra khỏi vỏ trứng bị cả một chùm rắn độc lúc nhúc bao quanh.

Hí họa của Chóe trong thời điểm này gần như lời gào thét cảnh báo về một hiểm họa đang ập đến qua hình ảnh Tổng Thống Mỹ Nixon với chiếc áo túi rộng giấu kín hai cán binh Cộng Sản Bắc Việt vênh váo ngậm xì-gà hoặc hình ảnh một cán binh Cộng Sản Bắc Việt đội nón cối trang bị toàn đồ Mỹ với đôi ủng cao bồi, ngậm dọc tẩu mang hình Kissinger, tay xách cặp Mỹ, nách kẹp rượu Mỹ... khệnh khạng bước tới và hình ảnh Lực Lượng Quốc Tế Kiểm Soát Đình Chiến chỉ là một thứ robot trống rỗng vô hồn...



Cuối năm 1972, tôi cần thêm không khí mới cho tờ báo nên hỏi Chóe có bao giờ thấy mục hí họa trên tờ JEO – Journal d’Extrême Orient – xuất bản những năm trước tại Sài Gòn không. Chóe nhìn tôi rồi lắc đầu nói anh chẳng biết tờ JEO là cái gì. Sau khi nghe tôi tả lại và cho biết muốn có một mục như thế trên trang nhất tờ Sóng Thần đề chuyên mục hí họa hiện có của Chóe vào trang ba, Chóe nói sẽ cố thử. Chiều hôm sau, anh tới tòa soạn đưa cho tôi ba bức họa với tựa đề Hí Độc Diễn. Anh vẽ tranh không lời và giải thích tên anh là Chí nên bỏ bớt chữ C để tạo tên cho nhân vật đồng thời cũng tạo một bút danh khác. Nhân vật Hí được anh vẽ nhân mạnh về chiếc cằm và hai tiếng độc diễn gọi liên tưởng ngay tới Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu.

Mục Hí Độc Diễn lôi cuốn độc giả từ ngày đầu cũng là mục đem lại không ít tai họa cho tờ báo. Trong một kỳ báo, Chóe vẽ nhân vật Hí dắt chó đi chơi trong bức họa có ba cảnh liên tục. Cảnh thứ nhất là Hí thả chó đi dạo với một con chó bên cạnh. Cảnh thứ hai là Hí đi giữa ba, bốn con chó. Cảnh thứ ba là cả một rừng chó chen chúc bao kín Hí tới mức chỉ còn hở chòm đầu. Giữa không khí chống tham nhũng, bức tranh khiến tờ báo bị tịch thu với tội trạng mạ lỵ Tổng Thống.

Kiểu buộc tội của Bộ Thông Tin thường đó thường nặng tính gán ép ngoài mức tưởng tượng. Số báo loan tin Cộng Sản pháo kích vào thị xã Cam Ranh sát hại 8 thường dân bị tịch thu với tội danh gây hoang mang dư luận. Số báo khác loan tin một buôn Thượng tại Pleiku bị Cộng Sản tàn sát không còn ai sống sót bị tịch thu với tội danh cố tình hạ thấp uy tín quân đội vì không bảo vệ dân chúng. Số báo khác nữa loan tin bộ đội Cộng Sản Bắc Việt thuộc Sư Đoàn Sao Vàng họp thành từng nhóm về hàng tập thể tại Quảng Ngãi bị tịch thu vì loan tin thất thiệt. Theo Bộ Thông Tin, danh từ tập thể chỉ dùng được khi toàn bộ Sư Đoàn trên về hàng một lượt chứ không thể dùng khi chỉ có những nhóm năm, mười người về hàng...

Cung cách buộc tội như thế để tịch thu báo khển tôi không đập nổi ý nghĩ Bộ Thông Tin Việt Nam Cộng Hòa đang cố bảo vệ chế độ Cộng Sản miền Bắc bằng cách trắng trợn ngăn chặn báo chí đóng góp vào nỗ lực chiến đấu chung của miền Nam. Ý nghĩ này đến với tôi từ tháng 5-1972 khi chỉ trong một tháng, báo Sóng Thần bị tịch thu liên tục 30 số do phản ảnh tức khắc mọi tin tức chiến sự.

Tôi không giữ riêng ý nghĩ trong đầu mà viết bài đặt vấn đề công khai với Quốc Hội và nói thẳng với Tổng Trưởng Thông Tin Trương Bửu Điện, khi ông ra lệnh cho Giám Đốc Nha Báo Chí Trần Văn Lưu mời tôi tới trực tiếp thảo luận với ông về cách làm việc của Bộ này.

Bộ Thông Tin chẳng những không thay đổi cách làm việc mà tiếp tục với mức cao hơn gấp bội vào thời Tổng Trưởng Hoàng Đức Nhã. Cung cách đó khiến bất kỳ bức hí họa nào của Chóe cũng có thể mang lại tai họa tức khắc. Hàng loạt bức họa về đề tài thời sự và chính trị như bức họa về Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam qua hình ảnh Nguyễn Thị Bình ngồi chàng hăng cho hai lãnh tụ Mao Trạch Đông – Brejnev chui vào, bức họa về những cuộc đi đêm tại hội nghị Paris qua hình ảnh Kissinger – Lê Đức Thọ nằm phủ chung một tấm mền hay bức họa diễn tả tình trạng ngưng bắn theo hiệp định Paris bằng cặp đùi trần khếp chéo với vòng tay ôm hờ... đều bị buộc là khiêu dâm, vi phạm điều 35 luật Báo Chí.

Tờ Sóng Thần với mức in trung bình trên một trăm ngàn số mỗi ngày nên mỗi lần bị tịch thu đều như lãnh một đòn chí mạng vì tổn hại vốn liếng quá lớn. Nhưng tòa soạn không thấy cần nhắc nhở Chóe điều gì, ngoài sự tán trợ anh bước tới theo hướng đi đã chọn.

Qua nhiều bức họa của Chóe, nụ cười bị chìm hẳn giữa những đợt trào cảm xúc chua xót, tủi hờn, phẫn nộ. Anh đến với mỗi đề tài như bị cuốn vùi trong cơn lốc xoáy dữ dằn và cảnh ngộ quay cuồng cùng cực đã khiến phải lộ toàn diện tác động tàn khốc cùng tính chất ghê hãi của từng sự kiện thực tế trước thân phận nhỏ nhoi của con người.

Các bức họa về đề tài chiến tranh và hòa bình đã diễn tả tận cùng cảnh ngộ trở trêu bi thảm của người dân Việt Nam qua hình hài chỉ còn như nhánh cây khô của đứa trẻ đang cố nút một bình sữa rỗng do phần đáy đã bị đập vỡ hoặc qua tấm thân trơ xương của một kẻ giơ chiếc nón mê xin bố thí mà đồng xu Hòa Bình bố thí lại xé toạc chiếc nón mê đó.

Gần như Chóe không cầm bút diễn tả ý nghĩ mà sống trọn vẹn với nỗi đau của kiếp nạn nhân cùng sự trực cảm về những cảnh đoạn trường mà thời thế dồn dập trút xuống đầu mọi con người đang có mặt trên mảnh đất Việt Nam. Hí họa của Chóe chỉ còn đem lại nụ cười cay đắng và thúc đẩy những dòng nước mắt qua hình ảnh người dân miền Bắc thân tàn ma dại với thương tích đầy mình ngửa tay cầu xin ơn huệ tái thiết nơi từ tâm của tha nhân trong khi lãnh tụ được diễn tả bằng hình ảnh ngất ngưỡng hả hê trên bàn tiệc với đôi đũa là những lóng xương người.

Khi linh mục Đinh Xuân Hải cùng một vài linh mục xuất hiện trên màn ảnh Truyền Hình Sài Gòn bên vực Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu, đã kích những người chống tham nhũng, Chóe ghi lại sự việc bằng bức họa một linh mục từ trong máy truyền hình vươn tay nắm cây dao nhọn thọc vào tim một người đang phơi thầy trên thập tự giá. Sau khi tờ báo in bức họa, linh mục Thiên Hồ xuất hiện tại tòa soạn với ánh mắt buồn thảm tôi chưa bao giờ thấy. Ông tới trước bàn nhìn tôi, lắc đầu nói thật chậm:

– Mày làm tao mất ngủ suốt đêm qua. Tao khóc vì bức tranh của thằng Chóe.

Trưởng ban trị sự Sáu Cao với thói quen câu kinh từ thuở sống tại chiến khu Bà Đen hai mươi năm trước gần như thường xuyên cau có gắt gỏng, cũng cho biết không ngăn nổi nước mắt trước bức họa đó và bức họa về tình trạng báo chí bị bóp nghẹt qua vụ án Sóng Thần 31-10-1974 với hình ảnh cô gái chít khăn tang, thân xác gầy guộc, quần áo tả tơi bị trói chặt chân tay, cột vào một cây gai dưới trời nắng lửa.

Riêng tôi, mỗi lần nhận những bức họa từ tay Chóe, tôi luôn có cảm tưởng anh không vẽ mà vừa hòa nhập và nhận chung gánh nặng oan khiên để cất lên tiếng gào xé ruột củanhững con người yếu đuối đang quặn mình dưới đủ loại roi vọt.

Chóe gần như luôn cố tránh đề cập tới việc vẽ cũng như ý nghĩa những bức họa của mình. Khi có ai đặt câu hỏi, Chóe thường đáp lại bằng nụ cười hiền hòa và một câu nói vắn gọn:

– Tôi vẽ để chọc cười thôi, ai hiểu sao cũng được.

Lúc này Chóe đã trở thành quen thuộc với người đọc báo tại Việt Nam và cả với một số người ngoại quốc, Khoảng cuối năm 1973, Chóe cho tôi biết có một người Mỹ liên lạc qua Trần Dạ Từ muốn gom những bức họa đã in báo của anh thành sách để xuất bản ở Mỹ. Anh chờ quyết định của tôi, vì hầu hết những bức họa đó đều in trên báo Sóng Thần. Tôi thấy đây là chuyện đáng mừng không chỉ cho riêng Chóe nên nhắc anh thúc Trần Dạ Từ cứ tiến hành và không cần thắc mắc gì về mọi vấn đề khác chẳng hạn như vấn đề bản quyền.

Mấy tháng sau, đầu năm 1974, Chóe tới tòa soạn trao cho tôi tập sách mang tựa đề The World of Chóe với dòng chữ phụ ở dưới: Vietnam's Number-one Editorial Cartoonist. Sách do Glade Publications ở North Carolina ấn hành mở đầu bằng những trang viết về Chóe của Barry Hilton. Theo Barry Hilton, lịch sử luôn bị áp chế của Việt Nam đã hình thành truyền thống đối kháng quyết liệt coi rẻ mọi kẻ nắm quyền uy với lối nhạo báng đặc thù khởi từ quan điểm của lớp người bị dày xéo. Và, có thể coi những kiểu điên loạn đầy sáng tạo của Chóe là cách biểu hiện truyền thống đó cao nhất trong thế kỷ hai mươi (1).

Barry Hilton cho rằng cuộc sống giữa vòng cuốn hút của mọi loại công việc khiến nhiều người Mỹ vẫn mơ hồ về Việt Nam. Do đó, vấn đề đặt ra, theo Barry Hilton, gần như một chương trình trao đổi văn hóa toàn diện để nói cho người dân xứ sở



này biết những thứ mà người dân xứ sở kia ưa thích – họ sống như thế nào, suy nghĩ về điều gì, cười vui vì điều gì? Tác phẩm của Chóe là bức thư ngỏ bán chính thức tuyệt vời của dân tộc Việt Nam gửi cho toàn thế giới, khởi sự giải đáp thắc mắc thứ ba vừa nêu. Tác phẩm này là Chóe với trọn vẹn sự kỳ quái, cũng là phần đóng góp của Việt Nam vào sự hiểu biết và hòa bình quốc tế (2).

Chóe trao tập sách và cho tôi biết đây là ấn bản hạn chế để tham khảo ý kiến chứ chưa phải ấn bản phát hành. Chóe chỉ nhận được ít bản để gửi tới những người cần thiết. Ít lâu sau đó, tôi được biết Barry Hilton không thể ấn hành tập sách do Bộ Ngoại Giao Mỹ không muốn thấy tập sách phổ biến vì nội dung đả kích nặng nề Ngoại Trưởng Kissinger và Tổng Thống Nixon về đường lối giải quyết cuộc chiến Việt Nam lúc đó. Barry Hilton là viên chức của Bộ này nên đành bỏ ý định và tập sách mãi mãi chỉ có 1000 bản in thử trao tay cho một số người.

Chóe không nói lời nào về sự việc kém vui này và cũng không tỏ ra thất vọng hay bực bội. Anh luôn giữ nguyên vẻ bình thản cố hữu với nụ cười hiền hòa thoải mái. Anh vẫn bình thản như thế, khi nhật báo Sóng Thần đặt vấn đề hủy bỏ các luật báo chí trái với nội dung Hiến Pháp VNCH khiến tòa soạn thường xuyên căng thẳng vào cuối năm 1974. Mỗi ngày Chóe lặng lẽ xuất hiện đưa những bức họa cho số báo hôm sau rồi lặng lẽ biến đi như chiếc bóng. Kể cả khi tòa soạn quyết định đốt báo để phản đối lệnh tịch thu, Chóe cũng không bày tỏ ý kiến nào, ngoài việc im lìm tiếp tục vẽ.

#### Chú thích:

(1) *The World of Choe – Barry Hilton: The Vietnamese people who have lived under thumb of one or another set of conquerors or advisors for most of their history, have, like other peoples with similar histories, developed a sturdy anarchic tradition of disrespect for the high and mighty, a home-grown brand of mockery from a worm’s-eye viewpoint... The inspired insanities of Choe are probably the best twentieth-century expression of that tradition.*

(2) *The problem is, short of a full-scale cultural exchange program, how to tell the people of one country what the people of another country like – how do they live, what do they think about, what makes them laugh? This book, a highly unofficial open letter from Vietnamese people to the world at large, makes a start by addressing the third question. Here is Choe, then, in all his zaniness, Vietnam’s contribution to international understanding and peace*

Từ trung tuần tháng 1-2003, gần như một khung trời mới luôn mở ra trước mắt Chóe. Chóe khoe với tôi là anh đã có cảm giác thực sự về tuyết, do được nắm cả nắm tuyết trong tay và đang chờ nhìn thấy cảnh tuyết rơi, vì bác sĩ bảo đảm sẽ phục hồi thị lực con mắt trái của Chóe để Chóe có thể vẽ trở lại. Bác sĩ không chỉ nói mà đã cho Chóe thấy rõ bằng thực tế. Chiều 17 tháng 1, Chóe được chích thuốc và được cho biết mũi thuốc sẽ giúp Chóe nhìn rõ một thời khoảng ngắn vào sáng hôm sau.

Sáng 18 tháng 1, Chóe thử bằng cách mở một tờ báo và mừng rỡ tới kinh ngạc khi đọc được chữ. Anh kêu lớn đã nhìn rõ chữ Pacific in trên báo, rồi gọi vợ mang giấy bút và các hộp màu cho anh.

Khoảng hơn mười phút sau đó, Chóe hoàn thành 6 bức vẽ màu, những bức vẽ cuối cùng của anh trên những trang giấy mỏng trong căn phòng nhỏ trông ra mảnh đất trống phía sau trên đường Silent Valley, Falls Church – căn nhà của Kim Việt mà vợ chồng Chóe chuyển về ngụ tạm sau mấy tuần ở nhà Đặng Đình Khiết.

Chóe vẽ dứt bức thứ sáu, mắt anh bắt đầu nhức và mờ dần, nhưng niềm tin sẽ được sống với cây cọ vẫn lớn lên. Anh chỉ còn chờ tới ngày 27 tháng 2 sẽ vào bệnh viện vì bác sĩ bảo anh cần một thời gian phục hồi sức khỏe đủ cho việc giải phẫu.

Gần như Chóe không băn khoăn về bệnh nữa mà chỉ nhắc tới công việc dự tính. Anh cho biết sẽ thực hiện bộ tranh thứ tư sau ba bộ tranh đã hoàn thành là chân dung các tổng thống Mỹ, chân dung các nhân vật đoạt giải Nobel và minh họa thơ Hồ Xuân Hương.

Bộ tranh thứ tư của Chóe sẽ diễn tả tác dụng thực tế của tất cả những lời nói của Hồ Chí Minh luôn được đề cao như châm ngôn định hướng sống cho người dân Việt Nam, chẳng hạn Cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư hay Không có gì quý hơn độc lập tự do... Anh cho biết đã nghĩ nhiều từ nhiều năm qua về tác dụng thực tế trong đời sống Việt Nam của những lời nói đó và tả với tôi là anh sẽ minh họa câu vì lợi ích mười năm trồng cây, vì lợi ích trăm năm trồng người bằng hình ảnh một người bị cấm ngược đầu xuống đất, đưa chân lên trời để tay chân biến thành cành lá...

Tôi nhớ lại 10 bức họa được anh mang đi dự cuộc triển lãm Phụ Nữ Nước Tôi tại Nhật Bản tháng 7 năm 1995 và những bức chân dung các bạn tù Chóe vẽ khoảng 1976-1987. Năm 1978, tôi được thấy lần đầu một bức họa đó khi một tù nhân trẻ là Lê Xuân Hải từ Chí Hòa chuyển tới K.3 ở chung đội tù với tôi. Hải đưa ra bức họa chân dung anh với cái đầu to gần hết trang giấy, hai tay hai chân như những lóng xương khô kẹp trong một chiếc cùm. Hải nói người vẽ cho anh là họa sĩ Chóe và cho biết Chóe vẽ cho rất nhiều người nhưng đa số đều xé bỏ không dám giữ.

Riêng Chóe kể lại sau khi ra khỏi trại tù, anh đã vẽ tiếp chân dung nhiều bạn tù thuộc giới văn nghệ và không chỉ vẽ bằng bút sắt trên giấy. Có nhiều bức anh vẽ là tranh màu trên lụa, nhưng anh chỉ còn giữ được một ít hình chụp. Chóe nói đã trao tất cả cho Nhã Ca vào thời gian trước năm 1990 để Nhã Ca mang theo khi xuất ngoại. Trong số hình chụp còn lại, tôi bắt gặp bức Chóe tự họa với chiếc khóa cấm xuyên qua thịt khép kín hai môi và cặp kính là một chiếc xe đạp. Bức họa khiến tôi nhớ lại chuyện Chóe khi ra khỏi tù lang thang đi bộ trên đường phố bất ngờ gặp một người quen cũ và được tặng tức khắc một chiếc xe đạp. Chiếc xe đạp thuở ấy là ước mơ với hầu hết chúng tôi và chiếc khóa kẹp miệng đã diễn tả trọn vẹn thân phận không phải chỉ của riêng Chóe.

Những bức họa dự triển lãm tại Nhật Bản của Chóe thực sự cho thấy Chóe vẫn sống đúng với anh khi vẽ. Tôi không ngăn nổi cảm giác xót xa trước bức vẽ hình tượng mỹ nhân ngư ngồi bên bàn tiệc với đĩa thức ăn là nửa dưới thân xác mình. Chóe chẳng cần chú thích thì người coi tranh vẫn thấy rõ cái nhìn và cảm xúc của

anh bắt nguồn từ cuộc sống nào của nữ giới Việt Nam, đồng thời cũng thấy khi vẽ, Chóe không còn nhớ đến việc che đậy chính mình. Tất cả những bức tranh trên khi được in lại trên báo ở Việt Nam đều kèm theo lời giải thích, chẳng hạn bức vẽ người phụ nữ Việt Nam oằn mình nhận chịu hết thảy rác rưởi trên trái đất được giải thích là diễn tả sự trút đổ rác rưởi cho Việt Nam hoặc bức vẽ 3 người phụ nữ với những mảnh vải màu không che kín nổi thân xác được phụ đề là kiểu che đậy của nữ giới...

Tôi luôn nghe văng lại câu nói quen thuộc của Chóe:

– Tôi vẽ để chọc cười thôi, ai hiểu sao cũng được.

Dù Chóe nói gì thì vẫn chắc chắn anh khó tránh khỏi cay đắng khi diễn tả người phụ nữ đất nước mình bằng những hình ảnh đó và nụ cười của Chóe luôn đượm đầy nước mắt. Chóe được ban tặng một tài năng đồng thời cũng được trao gửi một tâm hồn gắn kết với mọi cảnh ngộ của kiếp người. Cho nên, vừa biết sẽ được phục hồi thị lực, Chóe đã tức khắc nghĩ đến hàng loạt cảnh sống tàn khốc vốn chỉ là hậu quả thực tế do sự thúc đẩy chạy theo những lời đẹp đẽ nhất nhưng lại chỉ là những lời bịp bợm tráo tráo nhất.

Cuối tháng 2-2003, trước khi tôi đi California, Chóe nhắc lại việc năm 1995, tuần báo Pháp L'Hebdo trong chủ đề Việt Nam 20 năm sau với bài viết Vietnam 20 ans après en six portraits đã liệt kê Chóe giữa 6 khuôn mặt tiêu biểu cho Việt Nam do đặc trưng bướng bỉnh. Anh nói như để tự nhắc nhở dứt khoát không kéo dài thêm thời gian che giấu mình nữa. Anh sẽ giống chính anh chứ không chịu phủ lấp dưới bất kỳ màu sắc nào. Anh nói chậm và nhấn mạnh từng lời với tôi:

– Anh thấy đó! Thằng em của anh có xứng đáng được coi như thế không, nếu cứ tiếp tục giả ngây giả dại không chịu đương đầu với những thứ rắn rết? Tôi đã nhẫn nhịn nhục nhã quá nhiều...

Từ nhiều năm qua, tôi luôn khó chịu trước những đòi hỏi tuân phục đặt ra cho con người. Ý nghĩ gần như thường xuyên hiện lên trong đầu tôi là nỗi ngờ vực về tính chính xác của tôi mô tả sự hiện hữu thường trực tình trạng đương đầu giữa hai đối lực Tà và Chính trong cuộc sống. Đã nhiều lần tôi cảm nhận qua thực tế trước mắt là con người luôn bị xô vào cuộc tương tranh giữa cái Tà và cái Ngụy Chính để sự sống chỉ còn là hiện thân của đọa đày vô nghĩa. Không biết bao nhiêu màu sắc huy hoàng lộng lẫy đã xuất hiện chỉ để xóa nhòa hẳn hình dáng thực sự của con người bằng mọi cách – vuốt ve, tô điểm, áp chế, bạo hành, tàn sát...

Ước muốn đơn giản của Chóe, vì thế, không hẳn chỉ là ước muốn riêng của một cá nhân. Chẳng con chim nào muốn sống mãi trong lồng cũng như chẳng con thú nào hài lòng với chiếc cũi, kể cả khi được chăm vỗ, nuông chiều – nhất là không thể hài lòng với những trò nhảy nhót, múa may dưới áp lực roi vọt, cố biến thành một hình dạng khác hẳn với chính mình. Thực tế hiển nhiên là trước hết và mãi mãi con người chỉ có mặt để là con người, để sống đúng cuộc sống của con người chứ

không phải để biến thành hình nộm cho màu sắc, dù là màu sắc của nhung lụa, gấm vóc.

Dù với biện giải nào thì con người cũng không thể vừa lòng với tâm trạng như Chóe tả bằng những vần thơ:

Suốt đời ta sợ  
Sợ nắng, sợ mưa, sợ sương, sợ khói  
Sợ tập vẽ cánh chim bay bằng tay trái  
Làm người xem ngỡ vẽ cá ngựa bụng bơi  
Ta sợ bóng đêm  
Sợ mặt trời quá sáng  
Sợ ma quỷ hiện hình  
Hơn cả quỷ ma – sợ chân dung trừu tượng  
Ta sợ vắn, sợ vợ  
Sợ nói ra nỗi sợ.

Tâm trạng ấy sẽ khiến không một ai ngạc nhiên khi Chóe có những lời tâm sự:

Em rút đi ngọn lửa  
Ta từ bỏ kiếp rom  
Để đời sau không còn là tro bụi.

Và, càng không ngạc nhiên trước những dòng chữ ghi lại lời than mà cũng là tiếng gào:

Ôi! Còn gì là hạnh phúc cho bằng khi con người không bị theo dõi, không bị rình rập. Ôi! Có tự do nào bằng khi khắp cõi đời này không có những con mắt tò mò rình rập. Cõi đời mà không có những con mắt tò mò rình rập thì không ai còn bị mất cắp, mất trộm.  
Thậm chí cũng chẳng ai ăn cướp của ai.  
Ta tự do! Ta tự do!

Có lẽ Chóe đã thực sự tự do, vì không còn hơi thở.

Nhưng tôi không thể quên câu chuyện của Chóe trong buổi chiều đầu năm 2003 tại nhà Đặng Đình Khiết, nhất là khi đọc lại những bài viết của anh. Tôi như luôn bị vây bọc giữa những thân hình tiều tụy co rúm, những ánh mắt u buồn, những giọng nói uất nghẹn và luôn nghe vắng không ngừng những lời độc thoại. Lời độc thoại của kẻ nằm chờ chết trên giường bệnh, của người tử tội chờ giây phút hành hình, của lão già bán cao đơn hoàn tán xót thương con khi, của người tù cô độc bên dòng suối giữa rừng sâu, của người làm vườn phải biến mình thành đui, điếc, câm, nhưng lại không dè nén nỗi nỗi phẫn nộ trước thực tế cuộc đời...

Khi giới thiệu Chóe, Barry Hilton cho rằng tranh vẽ của Chóe đầy màu sắc điên loạn quái đản và một nhà báo khác, Martin Evans, cho rằng cây cọ của Chóe sắc bén hơn ngọn bút của bất kỳ nhà bình luận lỗi lạc nào. Trong truyện của Chóe

luôn hiển hiện cả hai đặc trưng đó. Những lời độc thoại kỳ quái nhuốm phần điên loạn của các nhân vật luôn như vẽ ra những hình tượng thực tế của cả một thực trạng xã hội trong đó, con người không thể mong điều gì khác hơn là được trở lại làm người.

Tôi nghĩ tới nhiều lớp người đã và đang có mặt trên dải đất Việt Nam . nhưng người này hoặc không có tài như Chóe, hoặc không gặp gỡ cơ may như Chóe nhưng Chóe đã có chung quê hương với hết thầy và chắc chắn hết thầy đều mang chung một ước mơ như Chóe – ước mơ được giống chính mình, rõ hơn là ước mơ được sống đúng cuộc sống của con người.

Chóe đã được chọn lựa, được gắn kết vào cuộc sống của những người này để ghi lại các cảnh huống trở trêu ác nghiệt của cuộc đời và nói lên tiếng nói chân thành tha thiết nhất xuất phát từ những trái tim đích thực của con người.



Nhưng Chóe thấy rõ mình chưa nói được bao nhiêu, chưa góp phần đủ tạo nổi âm vang cần có. Những câu độc thoại âm ức của người làm vườn phần nộ trước các ma lực vò xé cuộc sống con người có lẽ vẫn còn tiếp tục lập lại ở thế giới bên kia.

Chóe đã thoát khỏi mọi mối đe dọa kìm bó, nhưng khó thoát khỏi vòng xoáy dẫn vật của nỗi đau về con người đang bị biến thành hạc, thành nai...

Điều an ủi là Chóe không cô đơn nhưng đây lại là nỗi buồn khó nguôi của một xứ sở vẫn kéo dài cảnh sống trong oan nghiệt dập vùi.

Virginia 09-2004

*Uyên Thao*

**Nguồn:** <https://tiengquehuong.wordpress.com/2015/03/30/choe-nha-hi-hoa-but-sat-so-mot-viet-nam-4-4/>

[www.vietnamvanhien.net](http://www.vietnamvanhien.net)